ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 430 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1671/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, nhu cầu và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Từng bước thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội; khai thác hiệu quả dữ liệu, hạ tầng số, nền tảng số và các nguồn lực hiện có phục vụ ứng dụng AI.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng AI; hỗ trợ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ AI phù hợp; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, cơ quan, đơn vị phối hợp, sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành; làm cơ sở tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1671/QĐ-TTg; đồng thời cụ thể hóa để phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Tổ chức thực hiện theo nguyên tắc "6 rõ": Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả. Các nhiệm vụ, dự án, sản phẩm ứng dụng AI phải xác định rõ sản phẩm đầu ra; bảo đảm sản phẩm có khả năng vận hành thực tế, được tích hợp, khai thác dữ liệu, có người sử dụng và có hồ sơ, dữ liệu hoặc minh chứng để kiểm tra, đánh giá kết quả.

- Triển khai có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp khả năng cân đối nguồn lực; ưu tiên lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ về khoa

học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu và quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong quá trình phát triển, ứng dụng và sử dụng AI.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- AI được ứng dụng rộng rãi, từng bước trở thành năng lực công nghệ quan trọng, tích hợp vào hoạt động quản trị, điều hành của chính quyền địa phương, cung cấp dịch vụ công, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược thuộc phạm vi trách nhiệm của địa phương; từng bước hình thành năng lực khai thác dữ liệu, hạ tầng và nền tảng phục vụ AI; thúc đẩy ứng dụng AI trong quản lý nhà nước và các hoạt động kinh tế - xã hội phù hợp điều kiện của tỉnh; phát triển kỹ năng AI, hỗ trợ hệ sinh thái AI và bảo đảm quản trị AI an toàn, an ninh.

2. Mục tiêu đến năm 2030

Phấn đấu đến năm 2030 đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu sau:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng nền tảng AI công vụ trong công việc hằng tuần.

- 60% quyết định chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ bởi dữ liệu và AI.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, hỗ trợ bởi AI.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được hỗ trợ xử lý bằng AI.

- 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh có dữ liệu đủ điều kiện mở thực hiện công bố, cung cấp dữ liệu mở bảo đảm chất lượng, tính đầy đủ, chính xác, cập nhật, khả năng truy cập và tái sử dụng theo quy định.

- Trung tâm Thông tin giám sát, điều hành UBND tỉnh (IOC) được nâng cấp theo hướng tích hợp AI phục vụ phân tích, dự báo, cảnh báo, giám sát và hỗ trợ ra quyết định.

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu thuộc danh mục của tỉnh được số hóa, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật và quản trị theo quy định, sẵn sàng kết nối, chia sẻ và khai thác phục vụ các ứng dụng AI.

- Có ít nhất 1.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ tiếp cận, tư vấn, hướng dẫn sử dụng các sản phẩm, giải pháp AI phù hợp với nhu cầu sản xuất, kinh doanh; trong đó, ít nhất 100 chủ thể được hỗ trợ thử nghiệm hoặc ứng dụng giải pháp AI trong hoạt động thực tế.

- Có ít nhất 10.000 người lao động trên địa bàn tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng sử dụng AI cơ bản thông qua các hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Định hướng đến năm 2045

Từng bước hình thành môi trường phát triển và ứng dụng AI an toàn, có trách nhiệm, gắn với chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội; khai thác hiệu quả dữ liệu, hạ tầng, nền tảng và nguồn nhân lực của tỉnh; tăng cường khả năng tiếp cận, ứng dụng các thành tựu AI phục vụ quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phát triển kỹ năng AI

- Rà soát nhu cầu và tổ chức, phối hợp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên gia, kỹ sư, nhân lực chuyên môn trong các ngành, lĩnh vực về kỹ năng AI chuyên ngành phù hợp với nhu cầu thực tế; khuyến khích cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và tổ chức có năng lực tham gia đào tạo.

- Tổ chức hoặc lồng ghép hoạt động phổ cập, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng AI cơ bản cho người lao động; tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và tổ chức có liên quan.

- Tổ chức các chương trình, hội thảo, hội nghị tuyên truyền, phổ biến ý nghĩa, tầm quan trọng, tính tất yếu của việc nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng hoặc lồng ghép nội dung AI trong kế hoạch truyền thông hằng năm của các cơ quan, đơn vị; chú trọng tuyên truyền về sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm.

2. Dữ liệu, hạ tầng và nền tảng phục vụ AI

- Phát triển, mở, chia sẻ các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; rà soát, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật dữ liệu, hình thành dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở và các tập dữ liệu có chất lượng phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI theo quy định.

- Rà soát nhu cầu, khả năng khai thác hạ tầng số, điện toán đám mây, trung tâm dữ liệu, tài nguyên tính toán và các nền tảng dùng chung phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI; ưu tiên khai thác, sử dụng hạ tầng, nền tảng và dịch vụ phù hợp, tránh đầu tư phân tán, trùng lặp.

3. Ứng dụng AI trong quản lý nhà nước

- Tích hợp, ứng dụng AI trên hạ tầng số, nền tảng số dùng chung của tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị tích hợp AI vào nền tảng, hệ thống thông

tin chuyên ngành khi đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, pháp lý, an ninh mạng, an toàn thông tin và phù hợp nhu cầu thực tế.

- Ứng dụng AI hỗ trợ quản trị, chỉ đạo, điều hành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan; triển khai các công cụ hỗ trợ tổng hợp, phân tích dữ liệu, dự báo, xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật, giám sát thực thi và hỗ trợ ra quyết định phù hợp nhu cầu thực tế.

- Nâng cấp, hoàn thiện Trung tâm Thông tin giám sát, điều hành UBND tỉnh (IOC) theo hướng tích hợp AI, Internet vạn vật, 5G và các công nghệ tiên tiến phục vụ tổng hợp, phân tích, dự báo, cảnh báo, giám sát và hỗ trợ chỉ đạo, điều hành; ưu tiên tận dụng, nâng cấp hạ tầng, hệ thống hiện có.

- Triển khai ứng dụng bản sao số trong quản lý hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị tại các khu vực phù hợp; khuyến khích ứng dụng trong khu công nghiệp, khu kinh tế và các khu vực có nhu cầu quản lý, vận hành tập trung.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và phát triển hệ sinh thái AI

- Hằng năm rà soát, xác định và công bố các bài toán AI ưu tiên của tỉnh; dữ liệu có thể khai thác; nhu cầu thuê, mua sắm; tiêu chí lựa chọn và dự kiến nguồn lực để doanh nghiệp, tổ chức tham gia theo quy định.

- Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ AI Make in Vietnam trong các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và cung cấp dịch vụ công theo quy định, trên cơ sở bảo đảm chất lượng, hiệu quả, an toàn và phù hợp nhu cầu.

- Lồng ghép các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số để tư vấn, hướng dẫn, kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận, thử nghiệm, ứng dụng AI.

5. Quản trị AI an toàn, an ninh, có trách nhiệm

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý có liên quan đến phát triển, ứng dụng AI; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

- Bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin, bảo vệ dữ liệu, bí mật nhà nước đối với hệ thống, nền tảng và ứng dụng AI; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, cảnh báo, phòng ngừa và xử lý nguy cơ theo quy định.

6. Theo dõi, đánh giá và báo cáo

- Tăng cường phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành Trung ương, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan trong triển khai nhiệm vụ; chủ động tiếp nhận, áp dụng hướng dẫn, tiêu chuẩn, quy chuẩn và công cụ phục vụ phát triển, ứng dụng AI.

- Thực hiện theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai Kế hoạch; phối hợp cung cấp số liệu, thông tin phục vụ đánh giá mức độ chuyển đổi AI khi có

hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện theo yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách; được bố trí trong dự toán hằng năm của các cơ quan, đơn vị, lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ có liên quan; nguồn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

- Chủ động theo dõi, cập nhật hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành Trung ương; tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai, điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ khi cần thiết.

- Chủ trì các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch; phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát nhu cầu đào tạo, dữ liệu, nền tảng, ứng dụng AI, hỗ trợ hệ sinh thái AI và truyền thông về AI.

2. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế hỗ trợ lãi suất cho nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và quản lý AI thông qua Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh khi đáp ứng điều kiện và theo quy định của pháp luật.

3. Sở Xây dựng

Chủ trì triển khai nhiệm vụ ứng dụng bản sao số trong quản lý hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị tại các khu vực phù hợp; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan bảo đảm kết nối, khai thác dữ liệu, nền tảng dùng chung.

4. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu trong quá trình triển khai các hệ thống, nền tảng và ứng dụng AI; hướng dẫn, cảnh báo, xử lý nguy cơ theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai các nội dung của Kế hoạch và nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo; chịu trách nhiệm đối với dữ liệu, hệ thống, nền tảng và kết quả triển khai thuộc phạm vi quản lý.

- Rà soát, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định; đề xuất nhu cầu đào tạo, bài toán và phương án ứng dụng AI phù hợp; phối hợp cung cấp thông tin, số liệu phục vụ theo dõi, đánh giá, báo cáo.

- Định kỳ trước ngày 10/12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ KH&CN (để B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PT, TH Lạng Sơn;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn